

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **18** /2017/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **30** tháng **5** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý người nước ngoài
cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16/6/2014;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP, ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số: 200/TTr-CAT-PV11, ngày 23/12/2017 và văn bản số: 724/CAT-PV11 ngày 24/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ VH, TT & DL;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT, TU, HĐND, UBND, ĐBQH tỉnh;
- Công an tỉnh; Biên phòng tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh;
- Như Điều 3 (QĐ);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, NC1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

QUY CHẾ

**Phối hợp trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên
địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18 /2017/QĐ-UBND
ngày 30 /05/2017 của UBND tỉnh Lào Cai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong quản lý người nước ngoài cư trú hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

b) Các tổ chức, cá nhân người nước ngoài; các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức tiếp nhận, đào tạo và các cơ sở lưu trú (bao gồm cả hộ gia đình) có người nước ngoài cư trú, học tập, làm việc trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Người nước ngoài* là người mang giấy tờ xác định quốc tịch nước ngoài và người không quốc tịch nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.

2. *Người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai* là người mang giấy tờ xác định quốc tịch nước ngoài và người không quốc tịch thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Hoạt động của người nước ngoài là việc người nước ngoài nhập cảnh, cư trú, học tập, lao động, làm việc, công tác, thăm thân, tham quan, du lịch, hội thảo... trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. *Người lao động nước ngoài* là công dân nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp Luật Lao động.

4. *Giấy tờ xác định quốc tịch nước ngoài* là loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài hoặc Liên Hợp quốc cấp, gồm hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu (sau đây gọi chung là hộ chiếu).

5. *Cư trú* là việc người nước ngoài thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

6. *Cơ sở lưu trú* là nơi cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm các cơ sở lưu trú du lịch, nhà khách, khu nhà ở cho người nước ngoài làm việc, lao động, học tập, thực tập, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhà riêng hoặc cơ sở lưu trú khác theo quy định của pháp luật.

7. *Cơ sở tiếp nhận, đào tạo người nước ngoài* bao gồm các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cao đẳng, đại học; cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và cơ sở nội trú được phép tiếp nhận người nước ngoài vào sinh sống trong thời gian học tập tại Việt Nam.

8. *Tình nguyện viên* là người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo hình thức tự nguyện và không hưởng lương để thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc các chương trình, dự án mà tỉnh Lào Cai ký kết, hợp tác.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các bộ, ngành chủ quản, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự giám sát của HĐND tỉnh và sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành liên quan.

2. Tuân thủ các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3. Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chồng chéo theo nguyên tắc Công an tỉnh chủ trì, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện. Tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao, nhưng không ảnh hưởng đến hoạt động chung của các đơn vị.

4. Công tác phối hợp phải dựa trên chương trình, kế hoạch được các bên thống nhất. Quá trình phối hợp phải tích cực, chủ động, tôn trọng các quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động, cư trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai, đảm bảo yêu cầu chính trị, đối ngoại.

5. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện cho người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa phương.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành do Công an tỉnh chủ trì.

5. Thông qua Quy chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trên cơ sở Quy chế này.

6. Các hình thức khác.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

a) Trên cơ sở, chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình, chủ động nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế công tác.

b) Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Tư pháp:

Phối hợp với các sở, ban, ngành nghiên cứu, rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

Điều 6. Phối hợp trong công tác kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh của người nước ngoài

1. Công an tỉnh có trách nhiệm: Thường xuyên trao đổi, cung cấp cho Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

a) Thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh tại cửa khẩu.

b) Danh sách và dữ liệu người nước ngoài chưa được xuất cảnh, chưa được nhập cảnh do Cục Quản lý xuất nhập cảnh thông báo.

c) Mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh và chứng nhận tạm trú do Cục Quản lý xuất nhập cảnh thông báo.

d) Danh sách và dữ liệu hộ chiếu của người nước ngoài tại Việt Nam bị mất, bị hủy giá trị sử dụng.

2. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm: Thường xuyên trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh.

a) Tình hình người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, người nước ngoài vi phạm pháp luật hoặc các trường hợp có nghi vấn, phức tạp tại các cửa khẩu do Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý.

b) Thông tin nhân sự người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh qua các cửa khẩu do Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý.

c) Mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh, chứng nhận tạm trú cấp cho kiểm soát viên và mã số kiểm soát viên tại các đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh.

Điều 7. Phối hợp quản lý người nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

1. Trách nhiệm của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Trong quá trình thẩm định, xét duyệt các hồ sơ, thủ tục có liên quan đến lao động nước ngoài mà cần phải kiểm tra, xác minh hoạt động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài thì có văn bản đề nghị Công an tỉnh cung cấp, trao đổi các thông tin, tài liệu liên quan.

b) Cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan các thông tin, tài liệu, tình hình liên quan về việc cấp giấy phép lao động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài để thực hiện các thủ tục xuất, nhập cảnh cho người nước ngoài và giải quyết những vấn đề phát sinh về công tác lãnh sự, những vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự trong cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam đối với người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan xử lý số lao động nước ngoài không có giấy phép hoặc giải quyết các trường hợp phát sinh như tại nạn lao động, tử vong, mất tích.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

a) Phối hợp với chính quyền địa phương nắm, quản lý tình hình liên quan đến doanh nghiệp sử dụng lao động nước ngoài trong các khu kinh tế, khu công nghiệp và người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Kịp thời cung cấp, trao đổi với Công an tỉnh và Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh các thông tin, tình hình có liên quan đến người lao động nước ngoài để chủ động phối hợp giải quyết.

b) Trong trường hợp cần thiết, có văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh, cung cấp, trao đổi thông tin về doanh nghiệp sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài để xem xét, cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Trao đổi, thông tin cho các sở, ban, ngành địa phương về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, bọn phản động, cơ hội chính trị hoạt động lợi dụng nhằm gây rối an ninh trật tự, xâm phạm an ninh quốc gia và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh nắm, thu thập thông tin, tình hình, hoạt động, cư trú của người nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các khu kinh tế, khu công nghiệp. Tổ chức tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Công an tỉnh có văn bản trả lời kết quả xác minh gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

các vấn đề quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm b, khoản 2 Điều này theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Công an tỉnh.

4. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài hoạt động trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo chức năng, nhiệm vụ.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, có văn bản trả lời xác minh gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh các vấn đề liên quan theo quy định tại Điểm d Khoản 1 và Điểm b Khoản 2 Điều này theo chức năng nhiệm vụ.

5. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Phối hợp, cung cấp cho Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan thông tin về các cá nhân, tổ chức nước ngoài đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh cũng như các thông tin liên quan khác phục vụ công tác quản lý người nước ngoài khi có yêu cầu hợp lý.

Điều 8. Phối hợp quản lý các đoàn vào tổ chức các hội nghị, hội thảo, nghiên cứu khoa học, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, tình nguyện viên, chuyên gia nước ngoài, các phóng viên, báo chí truyền hình nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Lào Cai

1. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thẩm định, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép triển khai, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai của UBND tỉnh Lào Cai.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan để nắm tình hình, kịp thời trao đổi, thông tin cho Công an tỉnh trong xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho UBND tỉnh các vấn đề liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự; nắm tình hình, phát hiện và xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, tình nguyện viên, chuyên gia nước ngoài, các phóng viên, báo chí truyền hình nước ngoài vào làm việc có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong quản lý hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên.

4. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

a) Phối hợp với các ngành chức năng bố trí lực lượng, phương tiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và bảo đảm an ninh, trật tự cho các hoạt động trong khu vực biên giới, cửa khẩu.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan nắm, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định.

c) Kiểm tra, kiểm soát, kiểm chứng hộ chiếu, giấy tờ; cấp, thu hồi, hủy bỏ thị thực, cấp chứng nhận tạm trú cho khách nước ngoài xuất cảnh, nhập cảnh qua các cửa khẩu trên tuyến biên giới tỉnh Lào Cai theo quy định.

5. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh quản lý hoạt động của các phóng viên, báo chí, truyền hình nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai của UBND tỉnh Lào Cai.

Điều 9. Phối hợp quản lý hoạt động, cư trú của lưu học sinh

1. Trách nhiệm của cơ sở tiếp nhận đào tạo và phục vụ lưu học sinh.

a) Trực tiếp quản lý lưu học sinh trong toàn bộ thời gian lưu học sinh học tập, sinh sống tại Việt Nam; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề liên quan đến lưu học sinh trong thời gian học tập, sinh sống trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Thực hiện công tác khai báo thông tin tạm trú của lưu học sinh trong thời gian học tập, sinh sống trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo đúng quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và học tập, nghiên cứu cho lưu học sinh trên địa bàn tỉnh Lào Cai; thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các quy định pháp luật của lưu học sinh.

d) Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình học tập, sinh sống của lưu học sinh về Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng liên quan theo quy định.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh.

Thực hiện quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với lưu học sinh:

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các cơ sở tiếp nhận đào tạo, phục vụ lưu học sinh thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước liên quan cho lưu học sinh trong thời gian ở Lào Cai.

b) Phối hợp với các cơ sở tiếp nhận đào tạo và phục vụ lưu học sinh nắm tình hình, quản lý việc học tập, hoạt động, sinh sống của lưu học sinh trong thời gian học tập tại Lào Cai; phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về

xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú của lưu học sinh; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam của lưu học sinh theo quy định pháp luật.

d) Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình của lưu học sinh về Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chức năng theo đúng quy định.

3. Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, phối hợp với Công an tỉnh thực hiện các nội dung công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với quá trình học tập, sinh sống của lưu học sinh trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Phối hợp quản lý hoạt động du lịch của người nước ngoài

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh.

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với người nước ngoài du lịch; tham mưu, hướng dẫn các sở, ban, ngành liên quan, chính quyền địa phương tuyên truyền, phổ biến, thực hiện các quy định pháp luật Việt Nam về xuất, nhập cảnh, cư trú và công tác bảo đảm an ninh, trật tự hoạt động du lịch của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nắm số liệu, tình hình, hoạt động của người nước ngoài du lịch trên địa bàn để phục vụ công tác quản lý, tham mưu, hướng dẫn các lực lượng chức năng liên quan trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự đối với người nước ngoài du lịch. Kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật của người nước ngoài du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

c) Chủ trì công tác phối hợp kiểm tra, thanh tra việc khai báo thông tin tạm trú cho người nước ngoài của các cơ sở lưu trú, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan.

d) Trao đổi với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan thông tin, tài liệu vi phạm quy định pháp luật của các cơ sở lưu trú du lịch để có biện pháp quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Chủ trì tổ chức tiếp nhận, giải quyết việc cấp, hủy bỏ thị thực, thẻ tạm trú và gia hạn tạm trú cho người nước ngoài tạm trú, làm việc theo đề nghị của các đơn vị có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật; cấp thị thực cho người nước ngoài có nhu cầu đi du lịch đến khu vực khác của Việt Nam ngoài khu kinh tế cửa khẩu; cấp giấy phép tham quan cho người nước ngoài nhập cảnh bằng giấy thông hành có nhu cầu du lịch đến các địa điểm khác thuộc tỉnh Lào Cai.

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động du lịch của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh như cứu hộ, cứu nạn người nước ngoài bị tai nạn, tử vong và các trường hợp khác theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành quy định của pháp luật về khai báo tạm trú của người nước ngoài đối với các cơ sở lưu trú du lịch.

b) Trong trường hợp cần thiết, phối hợp với Công an tỉnh xử lý các vấn đề phức tạp nảy sinh liên quan đến an ninh, trật tự đối với khách du lịch nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lào Cai đảm bảo về công tác đối ngoại theo quy định pháp luật.

c) Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh quản lý hoạt động của các công ty du lịch bảo lãnh khách du lịch quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh qua Cửa khẩu quốc tế Lào Cai và các hoạt động khác trong kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Trách nhiệm của cơ sở lưu trú, doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế.

a) Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Phổ biến, quán triệt, hướng dẫn khách du lịch nước ngoài chấp hành tốt các quy định của pháp luật Việt Nam, nhất là các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú.

c) Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin cho các lực lượng chức năng về tình hình liên quan đến người nước ngoài du lịch trên địa bàn; phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh.

a) Thông báo cho Công an tỉnh thông tin về khu vực biên giới, địa điểm cấm, hạn chế người nước ngoài vào tham quan, du lịch trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định của pháp luật; số liệu thống kê và thông tin người nước ngoài nhập cảnh vào Lào Cai du lịch do các công ty du lịch bảo lãnh xin cấp thị thực du lịch tại cửa khẩu do Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan thực hiện quản lý nhà nước đối với người nước ngoài xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và hoạt động trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Phối hợp với các lực lượng chức năng bố trí lực lượng, phương tiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đảm bảo an ninh, trật tự cho các hoạt động du lịch được cấp phép trong khu vực biên giới, cửa khẩu.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định pháp luật Việt Nam về xuất, nhập cảnh và công tác bảo đảm an ninh, trật tự hoạt động du lịch của người nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 11. Phối hợp quản lý người nước ngoài trong đoàn khách vào thăm và làm việc với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh

1. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ.

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành liên quan nắm nội dung, thành phần, chương trình làm việc của đoàn; phối hợp với Công an tỉnh xác định mục đích, các yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, trật tự của đoàn để kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong xây dựng kế hoạch đón tiếp, làm việc với đoàn.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh.

a) Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh các vấn đề liên quan đến việc cấp phép cho đoàn vào.

b) Xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho các đoàn trong quá trình làm việc tại tỉnh Lào Cai; phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các tình huống đột xuất khi có yêu cầu.

3. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc cấp phép, quản lý hoạt động của đoàn khách nước ngoài trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý tình huống đột xuất xảy ra trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 12. Phối hợp quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các quy định pháp luật về quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng.

b) Chủ động nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

c) Cấp thị thực, gia hạn chứng nhận tạm trú.

2. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan nắm tình hình người nước ngoài vào thăm thân, giải quyết việc riêng trong địa bàn biên phòng quản lý.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong việc tham mưu cho UBND tỉnh quản lý hoạt động của người nước ngoài trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, giám

sát việc thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Phối hợp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của người nước ngoài hoạt động, cư trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong nắm tình hình, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân về công tác quản lý người nước ngoài.

2. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện các nội dung tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều này trong khu vực biên giới, cửa khẩu.

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan xử lý các tình huống, vụ việc người nước ngoài liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phối hợp trong việc đưa người nước ngoài ra khỏi lãnh thổ Việt Nam qua cửa khẩu, lối mở hoặc khu vực biên giới.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện

a) Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công nhân viên của đơn vị mình chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Công an và bộ, ngành chủ quản trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ và làm tốt công tác phòng ngừa, phát hiện các trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam.

b) Xây dựng, bổ sung, sửa đổi nội quy, quy chế làm việc, quy chế bảo vệ bí mật nhà nước, quy chế quan hệ, tiếp xúc, làm việc với người nước ngoài. Phối hợp với Công an tỉnh xây dựng và triển khai sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với hoạt động, cư trú của người nước ngoài nói chung, công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài nói riêng.

c) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh những thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của người nước ngoài đến làm việc tại các đơn vị thuộc quyền (nhân sự, nội dung, thời gian, chương trình làm việc, đặc biệt là những dấu hiệu nghi vấn liên quan đến an ninh quốc gia...); phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong điều tra, xác minh, làm rõ các vụ việc xảy ra, hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

Điều 14. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Định kỳ tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện, chấp hành của các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Trách nhiệm triển khai thực hiện

1. Giao Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; định kỳ 6 tháng tổ chức sơ kết, 01 năm tổ chức tổng kết và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an theo quy định. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, thành phố căn cứ Quyết định này triển khai thực hiện nghiêm túc, nếu có vướng mắc phát sinh, trao đổi trực tiếp với Công an tỉnh để báo cáo UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong